TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆTNAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 31/2019/QĐST-HNGĐ	*Long Thành, ngày 18 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH – TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ vào Điều 212, 213, 361, 396, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 84, 131 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 11 Luật Hôn nhân gia đình năm 2000;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 26/2019/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Trần Thị Y N, sinh năm 1991.

Trú tại: Ấp P, xã S, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Anh Thạch Văn T, sinh năm 1993.

Trú tại: Ấp L, xã Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Chị N và anh T đang tạm trú tại: 315/27, tổ 2, ấp 5, xã A, huyện Long T, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 10 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Y N và anh Thạch Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Trần Thị Y N được quyền nuôi dưỡng cháu Thạch Thị Bảo N, sinh ngày 06/11/2014

Tạm thời anh Thạch Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Thạch Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Khi cần thiết các đương sự được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Trần Thị Y N và anh Thạch Văn T chịu 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001104 ngày 10/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành. Chị N và anh T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND H.Long Thành;
- Các đương sự;
- CCTHADS H. Long Thành;
- UBND X. Đông CHâu, H. Trà Cú, T. Trà Vinh (GCNKH Số 08 ngày 14/01/2014);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thanh Liêm